

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/KDTMST

Ngày 10/6/2021

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tà và ông Nguyễn Đắc Nhơn

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2021/TLST-KDTM ngày 18 tháng 01 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 03/2021/QĐXXST-KDTM ngày 05 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST-KDTM, ngày 26 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T.

Địa chỉ: Km 208, thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trí Q – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Trí Q (Theo văn bản ủy quyền số 04/UQ-TT.TA/2020, ngày 09 tháng 01 năm 2020): Ông Nguyễn Trí K

Địa chỉ: Km 208, thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Hộ kinh doanh Võ Văn H (Đại lý T)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn H – Chủ hộ kinh doanh

Địa chỉ: Thôn 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/11/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Trí K trình bày:

Ngày 02-01-2013 công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T (viết tắt là công ty T) và hộ kinh doanh Võ Văn H có ký hợp đồng mua bán hàng hóa số 40/HĐMBHH-TT/2013, về việc mua bán phân bón nội, ngoại nhập với số lượng theo nhu cầu đặt hàng của bên mua, giá cả do bên bán báo

hàng ngày và theo từng thời điểm. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 31-5-2013 hộ kinh doanh Võ Văn H còn nợ công ty T số tiền 159.858.000 đồng, theo biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ số 04/BBĐC&XNCN-TT2013, ngày 31-5-2013. Hộ kinh doanh Võ Văn H cam kết sẽ thanh toán số tiền trên cho công ty T vào ngày 31-12-2013, lãi suất chậm thanh toán hai bên thỏa thuận là 0,07%/ngày kể từ ngày 31-5-2013.

Đến hạn trả nợ công ty T đã nhiều lần yêu hộ kinh doanh Võ Văn H trả tiền nhưng hộ kinh doanh Võ Văn H không trả số tiền gốc 159.858.000 đồng và lãi suất cho công ty T như đã cam kết.

Nay công ty T khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp giải quyết buộc hộ kinh doanh Võ Văn H phải trả cho công ty T số tiền 159.858.000 đồng và lãi xuất 1,5%/tháng, kể từ ngày 31-5-2013 đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Võ Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông Võ Văn H vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai của ông H.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp phát biểu quan điểm về trình tự thủ tục tố tụng: Thẩm phán chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thiết lập hồ sơ và thu thập chứng cứ đúng trình tự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, xét xử đúng nguyên tắc, người tham gia tố tụng chấp hành quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 4 Điều 177, Điều 179, điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của của công ty TNHH MTV sản xuất, thương mại, dịch vụ T đối với hộ kinh doanh Võ Văn H.

Buộc ông Võ Văn H phải trả cho công ty TNHH MTV sản xuất, thương mại, dịch vụ T số tiền 159.858.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Hộ kinh doanh Võ Văn H (Đại lý T) do ông Võ Văn H làm chủ hộ kinh doanh là bị đơn trong vụ án có địa chỉ tại: Thôn 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, tuy nhiên qua xác minh tại Công an xã K thì ông Võ Văn H đã bỏ đi khỏi địa phương, khi đi không khai báo với chính quyền địa phương. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành triệu tập và niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông Võ Văn H vẫn vắng mặt không có lý do. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Trí K có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T và bị đơn là Hộ kinh doanh Võ Văn H đều có đăng ký kinh doanh, hai bên ký hợp đồng mua bán phân bón với mục đích lợi nhuận, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 159.858.000 đồng và lãi suất 1,5%/tháng, theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 40/HĐMBHH-TT/2013 và biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ số 04/BBĐC&XNCN-TT2013 thì đây là quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*” quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hộ kinh doanh Võ Văn H là bị đơn trong vụ án có địa chỉ trú tại: Thôn 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ hợp đồng mua bán hàng hóa số 40/HĐMBHH-TT/2013, biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ số 04/BBĐC&XNCN-TT2013 thì đến ngày 01-01-2014 bị đơn đã vi phạm hợp đồng và đây cũng là thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm. Tuy nhiên, đến ngày 11-12-2020 nguyên đơn mới nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là đã hết thời hiệu quy định tại Điều 319 của Luật thương mại năm 2005 nhưng trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu nên Tòa án vẫn giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[4]. Về nội dung khởi kiện: Xét yêu cầu khởi kiện của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T (công ty T), Hội đồng xét xử nhận định: Công ty T khởi kiện yêu cầu hộ kinh doanh Võ Văn H trả số tiền 159.858.000 đồng và lãi suất 1,5%/tháng, theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 40/HĐMBHH-TT/2013 ngày 31-5-2013 và biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ số 04/BBĐC&XNCN-TT2013 ngày 02-01-2013, trong quá trình thực hiện hợp đồng hộ kinh doanh Võ Văn H cam kết thời gian trả nợ cho công ty T là ngày 31-12-2013. Tuy nhiên, khi đến hạn trả nợ hộ kinh doanh Võ Văn H không trả tiền cho công ty T như đã cam kết là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, căn cứ vào hợp đồng mua bán hàng hóa số 40/HĐMBHH-TT/2013 ngày 31-5-2013; biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ số 04/BBĐC&XNCN-TT2013 ngày 02-01-2013, Hội đồng xét xử xác định công ty T khởi kiện hộ kinh doanh Võ Văn H yêu cầu trả số tiền 159.858.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Về lãi suất, xét yêu cầu tính lãi suất 1,5%/tháng của công ty T thì thấy: Khi các bên tiến hành đối chiếu và xác nhận công nợ ngày 02-01-2013 có thỏa thuận lãi suất là 0,07%/ngày, đến hạn trả nợ hộ kinh doanh Võ Văn H không trả nợ gốc và lãi cho công ty T là do lỗi của hộ kinh doanh Võ Văn H, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu tính lãi suất của công ty T. Lãi suất các bên thỏa thuận là 0,07%/ngày, tương đương 2,1%/tháng là vượt quá 20%/năm nên phần lãi vượt quá 20% vô hiệu, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án công ty T chỉ yêu cầu tính mức lãi suất 1.5 %/tháng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Cụ thể: Số tiền gốc 159.858.000 đồng tính từ ngày 31-5-2013 đến ngày xét xử sơ thẩm 10/6/2021 là 96 tháng 10 ngày (159.858.000 đồng x 1.5 % x 96 tháng 10 ngày = 230.995.000đồng).

Hộ kinh doanh Võ Văn H (Đại lý T) hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP, ngày 14-9-2015 của Chính phủ. Trong trường hợp phát sinh các khoản nợ, các thành viên phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ tiền nợ, không phụ thuộc vào số tài sản kinh doanh mà họ đang có hay hộ kinh doanh đã chấm dứt hoạt động kinh doanh hay chưa, thời điểm ký kết hợp đồng hộ kinh doanh Võ Văn H chỉ có 01 thành viên là ông Võ Văn H. Do vậy, Hội đồng xét xử cần buộc cá nhân ông Võ Văn H phải có trách nhiệm trả nợ cho công ty T là có căn cứ.

Từ những phân tích và đánh giá toàn bộ chứng cứ mà các đương sự cung cấp cho Tòa án, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T. Buộc ông Võ Văn H phải trả cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T tổng số tiền 390.853.000 đồng (*Ba trăm chín mươi triệu tám trăm năm mươi ba nghìn đồng*), trong đó tiền nợ gốc là 159.858.000 đồng (*Một trăm năm mươi chín triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng*), tiền lãi suất là 230.995.000 đồng (*Hai trăm ba mươi triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định pháp luật; nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[7]. Xét quan điểm và nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 50, Điều 55 Luật thương mại; khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T đối hộ kinh doanh Võ Văn H.

Buộc ông Võ Văn H phải trả cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T số tiền 390.853.000 đồng (*Ba trăm chín mươi triệu tám trăm năm mươi ba nghìn đồng*), trong đó tiền nợ gốc là 159.858.000 đồng (*Một trăm năm mươi chín triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng*), tiền lãi suất là 230.995.000 đồng (*Hai trăm ba mươi triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng*)

Kể từ ngày công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Võ Văn H không chịu thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng ông H còn phải chịu một khoản tiền lãi chậm thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Võ Văn H phải nộp 19.542.500 đồng (*Mười chín triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T được nhận lại 9.452.000 đồng đồng (*Chín triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí công ty T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004538 ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H. Đắk R'lấp;
- Chi cục THADS H. Đắk R'lấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Nguyên

